

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 16-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị.

Ông Phạm Quốc Việt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành S (đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1965; chồng: Nguyễn Văn L, sinh năm 1992, con: 01 người, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Từ Thị Ph (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- + Hà Thị B, sinh năm 1953 (có mặt);
- + Trần Đức H, sinh năm 1967 (có mặt);
- + Trần Thị Hồng Tr, sinh ngày 16/01/ 2006 (có đơn vắng mặt);
- + Trần Thị Hồng Th, sinh ngày 12/12/2009 (có đơn vắng mặt);
- + Trần Thị Hồng T, sinh ngày 28/01/2013 (có đơn vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Trần Thị Hồng Tr, Trần Thị Hồng Th, Trần Thị Hồng T: Trần Đức H, sinh năm 1967 (có mặt);

Đồng trú tại: thôn 3, xã B, huyện T, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phan Thị Ng, sinh năm 1965 (có mặt);

Trú tại: thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, Nguyễn Thị Thanh L (sinh năm 1994, ở thôn A – xã C – huyện V – tỉnh B), có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô hiệu Lead màu sơn đỏ, biển số 77B1 – 088.98 chở mẹ ruột là bà Phan Thị Ng (sinh năm 1965, sống cùng L) đi từ nhà đến Tây Sơn. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đoạn Km30+100m Quốc lộ 19 thuộc thôn 3 – xã B – huyện T – tỉnh B, L điều khiển xe mô tô đi bên phải đường với vận tốc 40km/h, cách mép đường 0,85m, do không chú ý quan sát nên không thấy bà Từ Thị Ph (sinh năm 1974, ở thôn 3 – xã B – huyện T) đang đi bộ ở gần sát mép đường phải phía trước cùng chiều, đã để phần vai phải của L và phần bên phải xe mô tô biển số 77B1 – 088.98 va chạm với bà Ph gây tai nạn.

Hậu quả: bà Từ Thị Ph bị thương, cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, đến chiều cùng ngày thì tử vong. Kết quả khám nghiệm tử thi các dấu vết, tổn thương trên cơ thể bà Ph gồm: Bầm tụ máu hai hố mắt; mũi, miệng có máu khô; rách nhám nhờ vùng chằm kích thước (2x1,5)cm, trên nền vùng sưng nề, bầm tụ máu kích thước (7x6)cm; xây xát da, bầm tụ máu vùng khuỷu tay phải kích thước (3x4)cm, chiều hướng từ sau ra trước; bờ dưới vùng xây xát da, bầm tụ máu này cách gót chân

phải 100cm (từ thể tay duỗi); xây xát da, bầm tụ máu mặt sau 1/3 giữa cẳng chân trái tạo thành vùng kích thước (14x9)cm, chiều hướng từ trong ra ngoài; trung tâm vùng xây xát da, bầm tụ máu này cách gót chân 17cm. Mổ vùng chằm thấy bầm tụ máu dưới da diện rộng, nứt xương sọ. Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết: chấn thương gây vỡ sọ chảy máu não chèn ép não + đa chấn thương.

Nguyễn Thị Thanh L đã khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân bà Từ Thị Ph với số tiền là: 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân bà Từ Thị Ph đã có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả tại biên bản hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và sơ đồ hiện trường theo bút lục số: 25-28, 31-35, 44-53.

Vật chứng Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn thu giữ được: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu sơn đỏ, BKS 77B1-088.98 của bà Phan Thị Ng, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT – VKSTS ngày 12/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong, các bên không có yêu cầu gì nên miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/11/2020, Nguyễn Thị Thanh L (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Lead màu sơn đỏ, có dung tích xi lanh 125cm³, BKS 77B1 – 088.98 chở phía sau bà Phan Thị Ng đi từ nhà ở tại thôn A, xã C, huyện V, tỉnh B đến xã B, huyện T, tỉnh B để dự đám giỗ. Khi đi đến đoạn Km 30+100m – Quốc lộ 19 thuộc thôn 3, xã B, huyện T, bị cáo L điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 30 - 40 km/h nhưng chủ quan, không chú ý quan sát nên không thấy bà Từ Thị Ph đang đi bộ ở gần sát mép đường phải phía trước cùng chiều, đã để phần vai phải của bị cáo và phần bên phải xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm với bà Ph gây tai nạn; hậu quả bà Từ Thị Ph tử vong do: Chấn thương gây vỡ sọ chảy máu não chèn ép + đa chấn thương. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh L đã vi phạm điểm e khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thanh L đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, không những gây thiệt hại đến tính mạng của bà Từ Thị Phg một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, gây ra vụ tai nạn làm chết người. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 160.000.000 đồng; gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự và tại phiên tòa tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, gia đình thuộc hộ cận nghèo, phạm tội lần đầu; cha bị cáo là người có công với cách mạng, được hưởng chính sách như thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Thanh L thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh L 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Thanh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh L thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Đường sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo